

Hải Phòng, ngày 13 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật và đảm bảo an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023 - 2030

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 06 năm 2015

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;

Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 25/7/2023 của Thủ tướng Chính Phủ về việc phê duyệt “Kế hoạch quốc gia triển khai các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật và bảo đảm an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật giai đoạn 2023-2030”;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 191/TTr-SNN ngày 19/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật và đảm bảo an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023 - 2030 (có bản kế hoạch kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở, ngành, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, quận và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

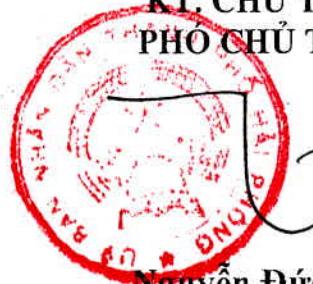
Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND TP;
- UB MTTQVN TP;
- Như Điều 3;
- Các Sở: NN và PTNT, TC, KHĐT, TNMT, YT, TTTT, CT, CATP;
- Cục QLTTHP;
- C, PVP UBND TP;
- Các Phòng: NNTNMT, NC&KTGS;
- CV: NN;
- Lưu: VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thọ

KẾ HOẠCH

Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật và đảm bảo an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023 - 2030
(Kèm theo Quyết định số: 373/QĐ-UBND ngày 13/11/2023
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Bảo đảm vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm (ATTP) trong chăn nuôi, vận chuyển, giết mổ, sơ chế, chế biến, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật.
- Kiểm soát thuốc, vắc xin thú y bảo đảm đạt yêu cầu chất lượng, an toàn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh động vật, an toàn thực phẩm, giảm thiểu nguy cơ kháng thuốc.
- Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác quản lý chuyên ngành thú y các cấp nhằm góp phần xây dựng thành công Chính phủ điện tử, hướng đến Chính phủ số, phù hợp với kiến trúc điện tử 2.0 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Nâng cao năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật, bệnh truyền lây giữa động vật và người

- Xây dựng các cơ sở, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh động vật đối với bệnh Đại động vật, Lở mồm long móng gia súc, Dịch tả lợn, Cúm gia cầm và Niu-Cát-Xon.
- Tăng cường năng lực hệ thống giám sát dịch bệnh động vật từ thành phố tới cơ sở, đảm bảo hoạt động có hiệu quả nhằm phát hiện sớm ổ dịch, phân tích dịch tễ, dự báo và cảnh báo kịp thời các loại dịch bệnh động vật.

2.2. Tăng cường năng lực quản lý, kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm đối với động vật, sản phẩm động vật giai đoạn 2023 - 2030

- Thực hiện cấp giấy chứng nhận kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn thành phố cho 100% các trường hợp đăng ký đủ điều kiện theo quy định.

- Rà soát, đầu tư xây dựng Trạm Kiểm dịch động vật cố định Cầu Đá Bạc - Thủ Nguyên theo đúng trình tự quy định của pháp luật.

- Xây dựng hệ thống cơ sở giết mổ tập trung, phấn đấu đến năm 2030 hoàn thành xây dựng và đưa vào hoạt động hệ thống 25 cơ sở giết mổ động vật tập trung trên địa bàn thành phố (*hiện tại có 06 cơ sở*).

- 100% động vật đưa vào cơ sở giết mổ tập trung được kiểm soát giết mổ theo quy định.

- 100% các chương trình giám sát ATTP đối với thịt lợn, thịt gia cầm, trứng và sản phẩm trứng, mật ong và sản phẩm mật ong, tổ yến được tổ chức triển khai thực hiện.

2.3. Nâng cao năng lực quản lý thuốc, vắc xin thú y đảm bảo chất lượng, an toàn, hiệu quả giai đoạn 2023 - 2030

Hằng năm, có ít nhất 10% thuốc, vắc xin thú y lưu hành trên thị trường được giám sát chất lượng, đánh giá hiệu lực; phấn đấu trên 50% các cửa hàng buôn bán thuốc thú y được kiểm tra, giám sát.

2.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác thú y giai đoạn 2023 - 2030

- Rà soát, cập nhật các thông tin, dữ liệu lĩnh vực thú y theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Phối hợp Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan đơn vị liên quan xây dựng: Kho dữ liệu số dùng chung lĩnh vực chăn nuôi thú y; hệ thống trực tuyến phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản; hệ thống trực tuyến phục vụ công tác kiểm dịch động vật; hệ thống trực tuyến phục vụ công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm; hệ thống trực tuyến phục vụ công tác quản lý thuốc thú y; hệ thống trực tuyến chỉ đạo điều hành, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác thú y.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật, bệnh truyền lây giữa người và động vật

1.1. Hệ thống tổ chức của Chi cục Chăn nuôi và Thú y, mạng lưới nhân viên thú y xã, phường, thị trấn được kiện toàn theo quy định của Luật Thú y, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Công điện số 426/CĐ-TTg ngày 18/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 18/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai Đề án Tăng cường năng lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực công tác thú y trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021 - 2030.

1.2. Xây dựng, duy trì cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh (ATDB) động vật theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Duy trì 04 cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh động vật đã được công nhận. Tiếp tục hỗ trợ xây dựng các cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh động vật theo Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố.

- Xây dựng vùng an toàn bệnh Đại động vật:

+ **Đến năm 2025:** Xây dựng 03 vùng an toàn bệnh Đại động vật cấp xã tại phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn và thị trấn Cát Bà, xã Việt Hải, huyện Cát Hải.

+ **Đến năm 2027:** Xây dựng vùng an toàn bệnh Đại động vật cấp huyện đối với các quận: Ngô Quyền, Lê Chân; 30% số phường tại các quận: Đồ Sơn, Dương Kinh, Kiến An được công nhận an toàn bệnh Đại động vật cấp xã.

+ **Đến năm 2030:** Xây dựng vùng an toàn bệnh Đại động vật cấp huyện đối với các quận: Hồng Bàng, Hải An; trên 50% số phường tại các quận: Đồ Sơn, Dương Kinh và Kiến An được công nhận an toàn bệnh Đại động vật cấp xã.

- Xây dựng vùng an toàn dịch bệnh động vật:

+ **Đến năm 2026:** Xây dựng 02 vùng an toàn dịch bệnh động vật đối với bệnh Niu-Cát-Xon, Cúm gia cầm tại xã Kiến Thiết, huyện Tiên Lãng và xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên. Xây dựng 01 vùng an toàn dịch bệnh động vật đối với bệnh Lở mồm long móng gia súc, Dịch tả lợn tại xã Kiến Thiết, huyện Tiên Lãng.

+ **Đến năm 2030:** Xây dựng 01 vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh động vật đối với bệnh Cúm gia cầm, Niu-Cát-Xon tại xã Liên Khê, huyện Thủy Nguyên. Xây dựng 01 vùng an toàn dịch bệnh động vật đối với bệnh Lở mồm long móng gia súc, Dịch tả lợn tại xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng.

1.3. Duy trì, xây dựng hệ thống báo cáo dịch bệnh động vật trực tuyến (VAHIS) tới cấp huyện theo hướng dẫn của Cục Thú y.

1.4. Tăng cường năng lực hệ thống giám sát dịch bệnh động vật từ thành phố tới cơ sở, đảm bảo hoạt động có hiệu quả nhằm phát hiện sớm ổ dịch, phân tích dịch tễ, dự báo và cảnh báo kịp thời các loại dịch bệnh động vật; kiểm soát, khống chế, ngăn chặn dịch lây lan, tiến tới thanh toán một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở động vật, bệnh truyền lây từ động vật sang người.

1.5. Tiếp tục đầu tư tăng cường năng lực Trạm Chẩn đoán xét nghiệm và Điều trị bệnh động vật cả về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn nhân lực đáp ứng kịp thời yêu cầu công tác phòng chống dịch, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, quản lý thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi trên địa bàn thành phố theo mục 3, phần III Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 18/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai Đề án Tăng cường năng lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực công tác thú y trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021 - 2030.

1.6. Bố trí kinh phí tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật giai đoạn 2021 - 2025 - 2030 đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại các Kế hoạch, Quyết định: số 1511/QĐ-UBND ngày

28/6/2019 phê duyệt Kế hoạch phòng, chống bệnh Cúm gia cầm trên địa bàn thành phố giai đoạn 2020 - 2025; số 2655/QĐ-UBND ngày 07/9/2020 phê duyệt Kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn thành phố giai đoạn 2020 - 2025; số 4040/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 phê duyệt Kế hoạch phòng, chống bệnh Lở mồm long móng trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2020 - 2025; số 161/KH-UBND ngày 09/7/2021 phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm ở thủy sản nuôi trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021 - 2030; số 281/KH-UBND ngày 20/12/2021 phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2022-2030; số 134/KH-UBND ngày 06/6/2022 phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2022 - 2030.

1.7. Thông tin tuyên truyền, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về phòng, chống dịch bệnh động vật, bệnh lây truyền từ động vật sang người trên địa bàn thành phố.

2. Tăng cường năng lực quản lý, kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm đối với động vật, sản phẩm động vật

2.1 Tăng cường năng lực quản lý, kiểm dịch động vật

- Phối hợp, tham gia xây dựng quy định về trạm kiểm dịch đầu mối giao thông (khi có yêu cầu).

- Đầu tư xây dựng, trang thiết bị, nguồn lực để tổ chức hoạt động có hiệu quả trạm Kiểm dịch động vật cố định Cầu Đá Bạc theo mục 3, phần III Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 18/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai Đề án Tăng cường năng lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực công tác thú y trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021 - 2030 và theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về xây dựng, hoạt động trạm kiểm dịch đầu mối giao thông.

2.2 Giám sát vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm động vật tiêu dùng trong nước

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, quận tuyên truyền, kêu gọi đầu tư, bố trí quỹ đất xây dựng hệ thống cơ sở giết mổ tập trung trên địa bàn theo quy hoạch được phê duyệt; sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ xây dựng cơ sở giết mổ động vật phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố.

- Hàng năm bố trí kinh phí triển khai kế hoạch chủ động về giám sát, lấy mẫu xét nghiệm các chỉ tiêu vệ sinh thú y, ATTP.

- Thực hiện giám sát vệ sinh thú y, ATTP (vi sinh vật, tồn dư hóa chất, thuốc thú y, chất cấm...) tại các cơ sở giết mổ, sơ chế, chế biến, kinh doanh trong chuỗi thịt gia súc, gia cầm.

- Xây dựng và triển khai chương trình thông tin, tuyên truyền về vệ sinh thú y, ATTP.

80

3. Nâng cao năng lực quản lý thuốc, vắc xin thú y đảm bảo chất lượng, an toàn, hiệu quả

3.1. Tăng cường năng lực quản lý thuốc, vắc xin thú y

Tăng cường năng lực quản lý thuốc, vắc xin thú y theo mục 7, phần III Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 18/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai Đề án Tăng cường năng lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực công tác thú y trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021 - 2030, trong đó tập trung các nội dung sau:

- Tăng cường năng lực và định kỳ tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực thi công tác quản lý thuốc thú y trên địa bàn thành phố.
- Rà soát, kiện toàn, bổ sung nhân lực, tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý thuốc thú y.

3.2. Giám sát chất lượng thuốc thú y

- Hàng năm bố trí kinh phí triển khai kế hoạch chủ động thực hiện giám sát chất lượng thuốc thú y, nhóm kháng sinh đặc biệt quan trọng, rất quan trọng (theo quy định tại Thông tư số 12/2020/TT-BNNPTNT ngày 09/11/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) và vắc xin, hóa chất sát trùng, khử trùng dùng trong thú y có chứa hoạt chất: Iodin, Benzalkonium Chloride, Glutaraldehyde, Chlorine...

3.3. Giám sát sử dụng kháng sinh và kháng thuốc

- Giám sát việc phối trộn và sử dụng kháng sinh trong thức ăn chăn nuôi.
- Kiểm tra, giám sát việc kê đơn, bán và sử dụng thuốc thú y theo đơn.
- Hàng năm, bố trí kinh phí triển khai kế hoạch chủ động thực hiện giám sát kháng thuốc, cảnh báo nguy cơ kháng thuốc trong chăn nuôi, nuôi thủy sản.

3.4. Xây dựng, triển khai chương trình truyền thông, thông tin tuyên truyền

Xây dựng và triển khai chương trình truyền thông, thông tin tuyên truyền về quản lý thuốc thú y, kê đơn, sử dụng thuốc thú y, đặc biệt kháng sinh và phòng chống kháng thuốc trong chăn nuôi, nuôi thủy sản.

4. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác thú y giai đoạn 2023 - 2030

4.1. Phối hợp, cung cấp thông tin phục vụ xây dựng kho dữ liệu số dùng chung của ngành thú y

- Phối hợp, cung cấp thông tin phục vụ xây dựng kho dữ liệu số dùng chung của ngành thú y, cụ thể:

+ Dữ liệu về đối tượng làm thủ tục dịch vụ công (người dân, doanh nghiệp, các cơ quan liên quan).

+ Dữ liệu về đối tượng xử lý thủ tục (công chức, viên chức ngành thú y); hồ sơ, kết quả xử lý; hệ thống văn bản tài liệu pháp lý.

+ Dữ liệu chuyên ngành thú y (Data Warehouse): phòng, chống dịch bệnh động vật; chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật; kiểm dịch vận chuyển trong nước động vật, sản phẩm động vật; giết mổ động vật, vệ sinh thú y, ATTP; kinh doanh, sử dụng thuốc thú y và kháng thuốc; thống kê và báo cáo số liệu thống kê ngành.

+ Bộ công cụ quản lý, phân tích dữ liệu, phục vụ tác nghiệp; kết nối với kho dữ liệu dùng chung của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp kết nối các kho dữ liệu do Bộ quản lý với kho dữ liệu của thành phố để đồng bộ dữ liệu chuyên ngành.

4.2. Phối hợp, ứng dụng hệ thống trực tuyến do Cục Thú y cung cấp

- Hệ thống trực tuyến báo cáo dịch bệnh động vật (VAHIS).

- Hệ thống trực tuyến phục vụ công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật.

- Hệ thống trực tuyến phục vụ công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, ATTP.

- Hệ thống trực tuyến phục vụ công tác quản lý thuốc thú y.

- Các bộ công cụ tổng hợp, phân tích dữ liệu và kết nối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác, ...

III. CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

Căn cứ dự toán phân bổ ngân sách thời kỳ ồn định 2023-2026 và tốc độ tăng trưởng chi thường xuyên ngân sách thành phố giai đoạn 2027-2030 để xây dựng các nội dung kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật, kinh phí xây dựng vùng an toàn dịch bệnh động vật, đảm bảo an toàn thực phẩm nguồn gốc động vật.

1. Ngân sách thành phố: đảm bảo kinh phí cho các hoạt động sau:

- Kinh phí triển khai các kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật; kinh phí triển khai các hoạt động phối hợp liên ngành trong phòng chống bệnh truyền lây giữa động vật và người; giám sát định kỳ, đột xuất đối với các vùng an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn thành phố.

- Kinh phí đầu tư xây dựng, trang thiết bị của Trạm Kiểm dịch động vật cố định Cầu Đá Bạc; nâng cao năng lực Trạm Chẩn đoán xét nghiệm và Điều trị bệnh động vật trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện công tác chẩn đoán, xét nghiệm phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn thành phố.

- Kinh phí lấy mẫu, giám sát dịch bệnh động vật, giám sát kháng thuốc kháng sinh, vệ sinh thú y và vệ sinh an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật.

- Kinh phí ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác thú y cấp thành phố.

- Kinh phí hỗ trợ xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật theo Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành

00

phó về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, thủy sản hàng hóa tập trung trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2022 - 2025.

- Kinh phí hỗ trợ lãi suất vốn vay xây dựng, nâng cấp cơ sở chăn nuôi, giết mổ động vật tập trung theo Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, thủy sản hàng hóa tập trung trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2022 - 2025 và Nghị định số 57/2018/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

2. Ngân sách cấp huyện

- Đảm bảo kinh phí triển khai các chương trình, kế hoạch phòng, chống các loại dịch bệnh trên động vật, các bệnh lây truyền từ động vật sang người; xây dựng và duy trì vùng an toàn dịch bệnh động vật cấp huyện, cấp xã; công tác giám sát vệ sinh thú y, ATTP; quản lý thuốc thú y, vắc xin; ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác thú y... ở cấp huyện.

- Chủ động sử dụng nguồn kinh phí trong dự toán được giao; nguồn kinh phí dự phòng... triển khai các nội dung theo kế hoạch; trường hợp vượt quá khả năng của địa phương, có văn bản đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định.

3. Kinh phí do các tổ chức, cá nhân

- Kinh phí xây dựng, duy trì cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (đối với các cơ sở không đủ điều kiện hưởng hỗ trợ tại Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố).

- Kinh phí tiêm vắc xin phòng bệnh cho vật nuôi (không thuộc đối tượng ngân sách hỗ trợ hàng năm); khử trùng tiêu độc, thuốc thú y...

- Kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm, phí - lệ phí khi thực hiện kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra khỏi địa bàn thành phố theo quy định.

- Kinh phí xây dựng cơ sở giết mổ động vật tập trung.

4. Các nguồn vốn hợp pháp khác

Kinh phí do các tổ chức quốc tế, nhà tài trợ, xã hội hóa và từ các nguồn vốn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì phối hợp các Sở, ban ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các huyện, quận tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu kết quả triển khai thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chủ trì phối hợp các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, quận hướng dẫn quy trình, xây dựng cơ sở/vùng an toàn dịch bệnh động vật; tiếp nhận hồ sơ,

đánh giá chứng nhận theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Thực hiện giám sát, đánh giá định kỳ đối với các cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật đã được công nhận.

- Chủ trì phối hợp các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, quận giám sát vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm, giám sát chất lượng thuốc thú y, sử dụng kháng sinh và kháng thuốc. Xây dựng và triển khai chương trình truyền thông, thông tin tuyên truyền về quản lý thuốc thú y, kê đơn, sử dụng thuốc thú y, đặc biệt kháng sinh và phòng chống kháng thuốc trong chăn nuôi, nuôi thủy sản.

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, quận triển khai các kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

- Phối hợp Cục Thú y tiếp tục rà soát, nâng cấp hệ thống báo cáo dịch bệnh động vật (VAHIS), xây dựng hệ thống trực tuyến phục vụ công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ động vật; quản lý thuốc thú y...; xây dựng kho dữ liệu chung cho ngành thú y trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai hoạt động liên ngành trong công tác phòng, chống dịch bệnh truyền lây giữa động vật và người.

- Xây dựng dự toán kinh phí triển khai Kế hoạch hàng năm chi từ nguồn ngân sách thành phố gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp cùng Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc sử dụng kinh phí và thanh quyết toán theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách thành phố để thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, quận xúc tiến, kêu gọi, thu hút đầu tư vào lĩnh vực giết mổ, chế biến gia súc, gia cầm. Hướng dẫn các chủ đầu tư về thủ tục đầu tư liên quan đến việc thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung theo quy hoạch.

3. Sở Tài chính

- Hàng năm tham mưu bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn thành phố phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định.

- Phối hợp các Sở, ngành, địa phương kiểm tra, giám sát các địa phương thực hiện, tổng hợp quyết toán theo quy định.

4. Sở Y tế

- Tăng cường các biện pháp ngăn chặn hoạt động kinh doanh, buôn bán kháng sinh trong y tế để sử dụng trong nông nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm ATTP theo quyết định phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố và quy định của pháp luật.

- Tổng hợp báo cáo và chia sẻ thông tin liên quan đến tình hình các bệnh truyền lây giữa động vật và người; quản lý thuốc, hiện tượng kháng kháng sinh trong điều trị tại các bệnh viện; quản lý ATTP trong chuỗi cung ứng thực phẩm có nguồn gốc động vật.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức triển khai các hoạt động phòng, chống các loại dịch bệnh lây từ động vật sang người.

5. Sở Thông tin và Tuyên thông

Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan liên quan hướng dẫn và chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, bảo đảm đáp ứng mục tiêu, giải pháp phù hợp với Chiến lược phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số theo chủ trương của thành phố.

6. Sở Công thương

Phối hợp chia sẻ thông tin với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế về quản lý ATTP đối với các cơ sở được Ủy ban nhân dân thành phố phân công, phân cấp quản lý; phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tăng cường xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi và kêu gọi doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động giết mổ, sơ chế, chế biến sản phẩm chăn nuôi của thành phố.

7. Công an thành phố

Chủ động nắm tình hình, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý đối với tội phạm làm lây lan dịch bệnh nguy hiểm cho động vật; tội phạm làm lây lan dịch bệnh động vật truyền nhiễm nguy hiểm cho người. Trao đổi thông tin; phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương trong công tác phát hiện, xử lý các hành vi buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ gia súc, gia cầm và các sản phẩm gia súc, gia cầm không rõ nguồn gốc trên địa bàn thành phố.

8. Cục Quản lý thị trường Hải Phòng

Tăng cường công tác kiểm soát lưu thông, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vận chuyển, buôn bán trái phép gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc, gia cầm nhằm đảm bảo an toàn dịch bệnh và an toàn thực phẩm lưu thông trên địa bàn thành phố.

9. Uỷ ban nhân dân các huyện, quận

- Căn cứ nội dung của Kế hoạch này; xây dựng kế hoạch, lộ trình tổ chức triển khai trên địa bàn. Chủ động, ưu tiên bố trí nguồn kinh phí từ nguồn ngân sách của huyện, quận để triển khai kế hoạch; xây dựng, duy trì vùng an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn.

- Rà soát, bố trí quỹ đất triển khai thực hiện xây dựng các vùng chăn nuôi tập trung, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh động vật, cơ sở giết mổ động vật tập trung theo quy hoạch trên địa bàn quản lý, tạo điều kiện thuận lợi thu hút các tổ chức và cá nhân đầu tư phát triển sản xuất chăn nuôi, giết mổ, chế biến sản phẩm động vật đảm bảo an toàn dịch bệnh, ATTP và vệ sinh môi trường.

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch đăng ký chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, hướng dẫn và tổ chức đánh giá thẩm định theo quy định.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức, hướng dẫn, tuyên truyền người chăn nuôi thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định; tiếp tục triển khai các kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn quản lý chặt chẽ đối với các cơ sở giết mổ động vật nhỏ lẻ trên địa bàn theo đúng quy định tại Khoản 3, Điều 76 Luật Thú y.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố

Chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các địa phương chủ động tham gia cùng chính quyền các cấp, các Sở, ngành liên quan trong công tác triển khai thực hiện Kế hoạch.

11. Doanh nghiệp, cá nhân có hoạt động sản xuất chăn nuôi gia súc, gia cầm, sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm có nguồn gốc động vật

- Tuân thủ các quy định của pháp luật và sự chỉ đạo của các cấp chính quyền đối với các hoạt động có liên quan.

- Chủ động nguồn kinh phí hoạt động và đề xuất hỗ trợ kinh phí theo các chính sách của nhà nước hiện hành có liên quan; trường hợp đề xuất hưởng cơ chế, chính sách của nhà nước phải đảm bảo đúng đối tượng, thủ tục và trình tự hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định.

- Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chăn nuôi chủ động phối hợp với cơ quan chuyên môn thú y các cấp và các đơn vị liên quan của địa phương lập kế hoạch xây dựng cơ sở chăn nuôi ATDB; Kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Tuyển chọn, bố trí nguồn nhân lực đã được đào tạo, tập huấn và nắm rõ các yêu cầu, tiêu chuẩn kỹ thuật về an toàn sinh học, ATDB và ATTP; Chủ động và tích cực thực hiện các giải pháp về phòng, chống và giám sát dịch bệnh theo hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn.

- Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm có nguồn gốc động vật và các cá nhân có liên quan: Xây dựng và bố trí kinh phí, nhân sự để triển khai các chương trình giám sát theo nội dung được phê duyệt tại Kế hoạch này; Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị từng công đoạn của chuỗi sản xuất, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về ATTP; Xây dựng và vận hành các quy trình vận chuyển động vật, sản phẩm động vật từ cơ sở chăn nuôi đến cơ sở giết mổ, chế

biến; quy trình giết mổ, chế biến bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y, ATTP.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, quận nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc các địa phương, đơn vị gửi văn bản về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét giải quyết./.

BS

